

Số: 2623/HD-LN:STC- SGD&ĐT

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2014

HƯỚNG DẪN

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố về cơ chế tài chính áp dụng đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 21 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố về cơ chế tài chính áp dụng đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô;

Căn cứ Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 24/9/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố về cơ chế tài chính áp dụng đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô;

Căn cứ Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 24/6/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tiêu chí về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, chương trình, phương pháp giảng dạy, dịch vụ giáo dục mầm non, phổ thông chất lượng cao;

Căn cứ Quyết định số 21/2013/QĐ-UBND ngày 24/6/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về bổ sung chương trình giảng dạy nâng cao, ngoài chương trình giáo dục mầm non, phổ thông để áp dụng đối với các giáo dục mầm non, phổ thông chất lượng cao;

Liên Sở: Tài chính - Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố về cơ chế tài chính áp dụng đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô với những nội dung cụ thể như sau:

I. Cơ chế tài chính đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao

Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô được Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định công nhận theo tiêu chí tại Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 24/6/2013 thực hiện cơ chế tài chính như sau:

1. Nguồn thu, bao gồm: nguồn thu học phí; nguồn kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp; nguồn thu từ hoạt động dịch vụ giáo dục chất lượng cao; nguồn kinh phí viện trợ, tài trợ, quà biếu, cho, tặng theo quy định của pháp luật; nguồn kinh phí liên doanh, liên kết;

1.1. Nguồn thu học phí :

Mức thu học phí của cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao được xác định trên cơ sở tổng chi phí theo nội dung chi quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 cho cả năm học chia cho 9 tháng, đảm bảo không vượt quá trần mức thu học phí quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013, theo nội dung chi phí chương trình chất lượng cao áp dụng cho các cấp học được quy định tại Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 24/6/2013 và Quyết định số 21/2013/QĐ-UBND ngày 24/6/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

1.2. Kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp

a) Ngân sách Nhà nước hỗ trợ bảo đảm hoạt động thường xuyên với cơ sở giáo dục công lập chuyển sang cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trong các trường hợp quy định tại Điều 14 Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố như sau:

Cơ sở giáo dục công lập đang thực hiện tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động được UBND Thành phố quyết định công nhận trường chất lượng cao chuyển đổi sang tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên được Ngân sách cấp hỗ trợ một lần kinh phí vào năm đầu thực hiện chuyển đổi với mức tối đa bằng mức kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ cho đơn vị năm trước liền kề năm chuyển đổi.

b) Ngân sách Nhà nước chi trả trực tiếp kinh phí miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho các đối tượng theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

c) Ngân sách Nhà nước cấp kinh phí chi cho các hoạt động không thường xuyên cho các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao theo chức năng, nhiệm vụ gồm: Thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, thực hiện chương trình đào tạo bồi dưỡng cán bộ, viên chức, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền đặt hàng (điều tra, quy hoạch, khảo sát, các nhiệm vụ khác), thực hiện nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao, kinh phí đối ứng thực hiện các dự án có nguồn vốn nước ngoài.

1.3. Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ giáo dục chất lượng cao

Các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao thực hiện thu từ hoạt động dịch vụ chất lượng cao theo quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố và Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 24/6/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

1.4. Nguồn kinh phí viện trợ, tài trợ, quà biếu, cho, tặng theo quy định của pháp luật

Các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

1.5. Nguồn kinh phí liên doanh, liên kết

Các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

2. Công tác tổ chức thu, sử dụng và quản lý học phí của cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao

2.1. Thu học phí:

Hàng năm, thủ trưởng cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội của địa bàn đô thị hoặc nông thôn, cùng với cam kết thực hiện chất lượng giáo dục cao theo tiêu chí cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, chương trình, phương pháp giảng dạy, kết quả kiểm định để quyết định mức thu học phí trong khung mức thu quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố sau khi có sự thống nhất bằng văn bản của Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phân cấp quản lý.

Cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao công bố mức thu học phí cùng với cam kết thực hiện chất lượng giáo dục cao theo chương trình được Sở Giáo dục & Đào tạo phê duyệt trước kỳ tuyển sinh của năm học mới.

Học phí của cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao được thu định kỳ theo tháng (thu 9 tháng/năm), nếu học sinh tự nguyện có thể thu 1 lần cho cả học kỳ hoặc năm học.

2.2. Quản lý tiền học phí và chế độ báo cáo của các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao

Các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao có trách nhiệm dành kinh phí tiết kiệm từ nguồn thu học phí để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định của Trung ương và Thành phố.

Toàn bộ số tiền thu học phí của cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao được gửi vào tài khoản tiền gửi thu sự nghiệp của đơn vị mở tại Kho bạc Nhà nước. Các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê học phí theo các quy định của pháp luật, thực hiện các yêu cầu về thanh tra, kiểm tra của cơ quan tài chính và cơ quan quản lý giáo dục có thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin và tài liệu cung cấp. Thu chi học phí của cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao phải tổng hợp vào quyết toán thu, chi ngân sách Nhà nước hàng năm của đơn vị và hạch toán vào ngân sách Nhà nước (ghi thu ghi chi) theo quy định hiện hành. Biên lai thu học phí theo quy định của Bộ tài chính.

3. Nội dung các khoản chi của cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao

3.1. Chi thường xuyên: thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

3.2. Chi không thường xuyên: thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

3.3. Chi thu nhập của cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động: thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

3.4. Trích lập và sử dụng các quỹ: thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

4. Việc thực hiện miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập

4.1. Các đối tượng và mức miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập thực hiện theo quy định tại Nghị định 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ; Thông tư Liên tịch số 29/2010/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 15/11/2010 của Liên Bộ: Giáo dục Đào tạo - Tài chính - Lao động Thương binh và Xã hội; Nghị quyết số 14/2012/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân Thành phố và Quyết định số 22/2012/QĐ-UBND ngày 28/02/2012 của UBND Thành phố; Nghị định 74/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015 (mức học phí được miễn giảm theo mức thu học phí của các cơ sở giáo dục công lập).

4.2. Kinh phí được miễn, giảm, hỗ trợ chi phí học tập được ngân sách Nhà nước chi trả theo hướng dẫn số 3086/LN:GDĐT - TC - LĐTBXH ngày 28/01/2013 của Liên Sở: Giáo dục Đào tạo - Tài chính - Lao động Thương binh và Xã hội.

II. Cơ chế tài chính đối với cơ sở giáo dục công lập đang thực hiện thí điểm mô hình dịch vụ chất lượng cao theo quyết định của cấp có thẩm quyền

Cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn Thủ đô đang thực hiện thí điểm mô hình dịch vụ chất lượng cao trong năm học 2013-2014 và năm học 2014-2015 chưa đạt tiêu chí để được công nhận là cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao theo quy định tại Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 24/6/2013 của UBND Thành phố thực hiện cơ chế tài chính như sau:

1. Nguồn thu, bao gồm: nguồn thu học phí; nguồn kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp; nguồn thu từ hoạt động dịch vụ giáo dục chất lượng cao; nguồn kinh phí viện trợ, tài trợ, quà biếu, cho, tặng theo quy định của pháp luật; nguồn kinh phí liên doanh, liên kết:

1.1. Nguồn thu học phí

Cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn Thủ đô đang thực hiện thí điểm mô hình dịch vụ chất lượng cao trong năm học 2013-2014 chưa đạt tiêu chí để được công nhận là cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao

theo quy định tại Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 24/6/2013 của UBND Thành phố được tiếp tục thực hiện cơ chế tài chính về mức thu đang áp dụng đến hết năm học 2014-2015. Thủ trưởng cơ sở giáo dục công lập thực hiện thí điểm mô hình dịch vụ chất lượng cao thực hiện thu học phí theo đề án và mức thu được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Các cơ sở giáo dục công lập thực hiện thí điểm mô hình dịch vụ chất lượng cao có trách nhiệm dành kinh phí tiết kiệm từ nguồn thu học phí để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định của Trung ương và Thành phố.

Toàn bộ số tiền thu học phí của cơ sở giáo dục công lập thực hiện thí điểm mô hình dịch vụ chất lượng cao được gửi vào tài khoản tiền gửi thu sự nghiệp của đơn vị mở tại Kho bạc Nhà nước. Các cơ sở giáo dục công lập thực hiện thí điểm mô hình dịch vụ chất lượng cao có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê học phí theo các quy định của pháp luật, thực hiện các yêu cầu về thanh tra, kiểm tra của cơ quan tài chính và cơ quan quản lý giáo dục có thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin và tài liệu cung cấp. Thu chi học phí của cơ sở giáo dục công lập thực hiện thí điểm mô hình dịch vụ chất lượng cao phải tổng hợp vào quyết toán thu, chi ngân sách Nhà nước hàng năm của đơn vị và hạch toán vào ngân sách Nhà nước (ghi thu ghi chi) theo quy định hiện hành. Biên lai thu học phí theo quy định của Bộ tài chính.

1.2. Kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp cho cơ sở giáo dục công lập đang thực hiện thí điểm mô hình chất lượng cao

a) Ngân sách Nhà nước hỗ trợ bảo đảm hoạt động thường xuyên với cơ sở giáo dục công lập thực hiện thí điểm mô hình chất lượng cao trong các trường hợp quy định tại Điều 13 Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố như sau:

Cơ sở giáo dục công lập đang thực hiện thí điểm mô hình dịch vụ chất lượng cao trong năm học 2013-2014 chưa đạt tiêu chí để được công nhận là cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao được ngân sách cấp hỗ trợ kinh phí bảo đảm hoạt động thường xuyên theo cơ chế tài chính đang áp dụng đến hết năm học 2014-2015.

b) Ngân sách Nhà nước chi trả trực tiếp kinh phí miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho các đối tượng theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 3 Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố (mức học phí được miễn giảm theo mức thu học phí của các cơ sở giáo dục công lập).

Ngoài việc thực hiện các quy định tại phần II hướng dẫn này, các cơ sở giáo dục công lập thực hiện thí điểm chất lượng cao có trách nhiệm thực hiện theo các quy định khác hiện hành của Nhà nước và Thành phố đối với đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên.

III. Công tác lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí

1. Lập và giao dự toán

1.1. Cấp quận, huyện, thị xã: Hàng năm cùng thời điểm lập dự toán ngân sách năm, UBND quận, huyện, thị xã chỉ đạo các phòng, ban có liên quan thực hiện lập dự toán kinh phí hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao theo phân cấp đảm bảo đúng quy định.

a) Căn cứ vào nội dung, công việc được giao, các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao lập dự toán kinh phí gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch. Dự toán lập chi tiết, cụ thể nội dung chi thường xuyên, không thường xuyên.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch quận, huyện, thị xã: rà soát, tổng hợp báo cáo UBND quận, huyện, thị xã trình HĐND cùng cấp quyết định.

c) UBND cấp huyện giao dự toán cho các trường và Phòng Giáo dục & Đào tạo theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, đồng thời gửi báo cáo về Sở Giáo dục & Đào tạo để phối hợp quản lý.

1.2. Cấp Sở, ngành: Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp dự toán kinh phí chi hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trực thuộc gửi Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quyết định.

2. Phân bổ dự toán

1.1. Việc phân bổ kinh phí hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao được thực hiện đồng thời với thời điểm phân bổ dự toán ngân sách Nhà nước hàng năm.

1.2. Các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao: thực hiện rút dự toán kinh phí hỗ trợ theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

3. Việc chấp hành dự toán và quyết toán: Việc chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao thực hiện theo qui định hiện hành của Luật NSNN, các văn bản hướng dẫn Luật và Mục lục Ngân sách nhà nước hiện hành.

IV. Nguồn kinh phí

1. Ngân sách quận, huyện, thị xã

Đảm bảo kinh phí miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho các đối tượng quận huyện quản lý, kinh phí đầu tư và hỗ trợ chi thường xuyên cho các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn quận, huyện theo phân cấp quản lý kinh tế xã hội và phân cấp nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của Thành phố.

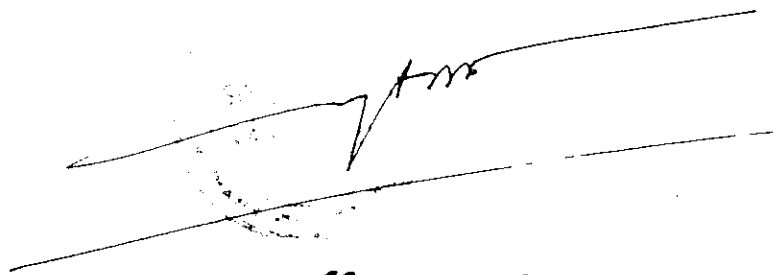
Nguồn kinh phí đã được cân đối trong dự toán giao ngân sách quận, huyện, thị xã hàng năm theo quy định của Luật NSNN.

Trên đây là hướng dẫn Liên Sở: Tài chính - Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố về cơ chế tài chính áp dụng đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô. Ngoài việc thực hiện các quy định tại hướng dẫn này, các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao và thực hiện thí điểm chất lượng cao có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố các quy định khác hiện hành của Nhà nước và Thành phố đối với đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên.

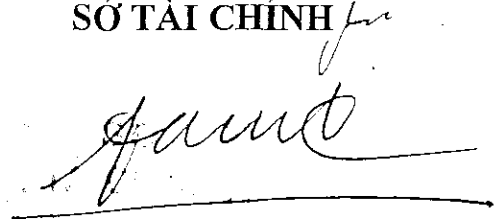
Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, để phối hợp giải quyết.

**GIÁM ĐỐC
SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO**

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ TÀI CHÍNH**



Nguyễn Minh Đức



Phạm Quý Tiên

Nơi nhận:

- HĐND, UBND Thành phố; (để báo cáo)
- Sở Kế hoạch & Đầu tư
- HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Phòng: GD&ĐT, TC-KH các quận, huyện, thị xã;
- Lưu: STC, SGD&ĐT.